

*Phúc Chu, ngày 06 tháng 7 năm 2022*

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH**

**Tình hình tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý II năm 2022**

*Căn cứ Quyết định số 7688/QĐ - UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện Định Hóa về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Định Hóa năm 2022,*

*Căn cứ Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Phúc Chu về phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã năm 2022,*

Công khai thuyết minh tình hình tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý II năm 2022 như sau:

1. Tổng thu: **2.428.849.332 đồng/4.448.000.000 đồng** đạt 54,6% Bao gồm cả tiền kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang (*Bằng chữ: Hai tỷ bốn trăm hai mươi tám triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm ba mươi hai đồng./.*).

*Trong đó:*

-Thu trong cân đối ngân sách xã: 29.075.890 đồng.

-Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.293.760.000 đồng.

-Thu kết dư ngân sách: 106.013.442 đồng

2. Tổng chi ngân sách: **2.279.782.148 đồng /4.448.000.000 đồng** đạt 51.3% (*Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn một trăm bốn mươi tám đồng./.*).

Trên đây là bản công khai thuyết minh tình hình thu - chi ngân sách quý II năm 2022 của UBND xã Phúc Chu./.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy, TT HĐND - MTTQ;

- Lưu,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nông Hồng Nhậm**



Phúc Chu, ngày 06 tháng 7 năm 2022

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách quý II năm 2022,  
xã Phúc Chu**

- Kính gửi:**
- Đảng ủy - HĐND xã Phúc Chu
  - Các tổ chức Chính trị - xã hội xã Phúc Chu
  - Các Ông (bà) Trưởng xóm trên địa bàn xã Phúc Chu

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Phúc Chu về phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số: 7688/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Định Hóa. Về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 huyện Định Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND xã Phúc Chu về việc công bố công khai dự toán ngân sách quý II năm 2022 xã Phúc Chu;*

*Ủy ban Nhân dân xã Phúc Chu thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:*

**1.** UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2022, xã Phúc Chu bằng hình thức niêm yết trên cổng thông tin điện tử và tại trụ sở làm việc. Gồm các mẫu biểu: Biểu số 113/CKTC-NSNN; Biểu số 114/CKTC-NSNN; Biểu số 115/CKTC-NSNN.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 8 giờ ngày 06 tháng 7 năm 2022 đến 17 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2022 (90 ngày liên tục).

**2.** Các ông (bà) Trưởng xóm thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về hình thức niêm yết và số liệu dự toán ngân sách quý II năm 2022, xã Phúc Chu để bà con nhân dân được biết.



Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách quý II năm 2022, xã Phúc Chu. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy - HĐND
- Các tổ chức chính trị - XH
- 9 ông, bà trưởng xóm;
- Lưu VP, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nông Hồng Nhậm**



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>4.467.000.000</b>	<b>4.448.000.000</b>	<b>2.430.999.176</b>	<b>2.428.849.332</b>	<b>54%</b>	<b>55%</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>14 000 000</b>	<b>14 000 000</b>	<b>14 345 890</b>	<b>14 345 890</b>	<b>102%</b>	<b>102%</b>
	Phí, lệ phí	10 000 000	10.000.000	11.273.000	11.273.000	113%	113%
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định				-		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định				-		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	4 000 000	4.000.000			0%	0%
	Các khoản thu khác (Thu theo kết luận thanh tra)			3.072.890	3.072.890		
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>96 000 000</b>	<b>77 000 000</b>	<b>16 879 844</b>	<b>14 730 000</b>	<b>18%</b>	<b>19%</b>
1	Các khoản thu phân chia						
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	500 000	500.000			0%	0%
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	3 500 000	3.500.000	3.000.000	3.000.000	86%	86%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
	Thuế GTGT	28 000 000	28.000.000	11.730.000	11.730.000	42%	42%
	Thuế sử dụng đất	50 000 000	45.000.000			0%	0%
	Thuế TNCN	14 000 000		2.149.844		15%	
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			<b>106.013.442</b>	<b>106.013.442</b>		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.357.000.000</b>	<b>4.357.000.000</b>	<b>2.293.760.000</b>	<b>2.293.760.000</b>	<b>53%</b>	<b>53%</b>
	- Thu bổ sung cân đối	3.878.400.000	3.878.400.000	2.269.000.000	2.269.000.000	59%	59%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	478.600.000	478.600.000	24.760.000	24.760.000	5%	5%







UBND XÃ PHÚC CHU

Biểu số 113/CK TC-NSNN

CÂN ĐO NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2022	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>4.448.000.000</b>	<b>2.428.849.332</b>	<b>55%</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	14.000.000	14.345.890	102%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	77.000.000	14.730.000	19%
3	Thu bổ sung	4.357.000.000	2.293.760.000	53%
	- Thu bổ sung cân đối	3.878.400.000	2.269.000.000	59%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	478.600.000	24.760.000	5%
4	Thu chuyển nguồn	-	-	
5	Thu kết dư ngân sách		106.013.442	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>4.357.000.000</b>	<b>2.279.782.148</b>	<b>52%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	-	-	
2	Chi thường xuyên	4.278.000.000	2.200.782.148	51%
3	Dự phòng	79.000.000	79.000.000	100%

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã